

UBND PHƯỜNG VIỆT HƯNG
TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN KINH
NGHIỆM**

**MỘT SỐ KINH NGHIỆM ÁP DỤNG CHIẾN
THUẬT TỰ ĐẶT CÂU HỎI TRONG DẠY HỌC
VĂN BẢN NGỮ VĂN 9 ÔN THI THPT**

Lĩnh vực: Giáo dục đào tạo

Cấp học: Trung học cơ sở

Họ và tên tác giả: Lê Thị Hồng Đăng

Chức vụ: Giáo viên

ĐT: 0985 914 262

Đơn vị công tác: Trường THCS Chu Văn An

Phường Việt Hưng – Thành phố Hà Nội

Hà Nội, tháng 1 năm 2026

1. Lí do chọn đề tài.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được thiết kế với mục tiêu đổi mới toàn diện nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, thay vì chỉ tập trung vào việc truyền thụ kiến thức thuần túy. Trong bối cảnh đó, môn Ngữ văn không chỉ là môn học về ngôn ngữ và văn học, mà còn là công cụ quan trọng giúp học sinh rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, khả năng diễn đạt và cảm thụ cuộc sống. Việc chuyển đổi từ cách tiếp cận truyền thống sang phương pháp giảng dạy hiện đại đòi hỏi giáo viên phải không ngừng sáng tạo và vận dụng các chiến thuật hiệu quả để phát huy tối đa tiềm năng của học sinh.

Thực tiễn giảng dạy môn Ngữ văn tại trường THCS Chu Văn An - Long Biên cho thấy học sinh có nhiều ưu điểm đáng ghi nhận. Các em thường có khả năng tiếp thu nhanh, trí tưởng tượng phong phú và sẵn sàng khám phá những điều mới lạ trong văn bản văn học. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Một số học sinh còn thụ động trong việc tiếp cận bài học, ít đặt câu hỏi hoặc thể hiện quan điểm cá nhân trước các vấn đề được nêu ra trong tác phẩm. Điều này dẫn đến việc các em gặp khó khăn khi phải phân tích sâu sắc hoặc sáng tạo trong trả lời các câu hỏi mở, đặc biệt trong các kỳ thi có yêu cầu cao về tư duy phân tích và lập luận.

Là một giáo viên giảng dạy Ngữ văn đang đứng trước những thử thách của chương trình mới, tôi luôn trăn trở làm thế nào để tạo ra một môi trường học tập thực sự năng động, nơi học sinh không chỉ học để thi mà còn thực sự hiểu và yêu thích môn học. Từ thực tiễn quá trình trong giảng dạy, tôi nhận thấy rằng việc sử dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi với đọc hiểu văn bản Ngữ văn có thể mang lại hiệu quả rõ rệt. Phương pháp này không chỉ giúp học sinh nâng cao khả năng tư duy độc lập, mà còn khơi gợi sự tò mò, chủ động khám phá kiến thức và rèn luyện kỹ năng phản biện - những yếu tố then chốt để thành công trong học tập và cuộc sống. Chính vì vậy, tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài *“Một số kinh nghiệm áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi trong dạy học văn bản Ngữ văn 9 ôn thi THPT”*

2. Mục đích của đề tài

- Tạo động lực cho học sinh chủ động tiếp cận văn bản, từ đó cải thiện khả năng đọc hiểu và phân tích các tác phẩm văn học, nâng cao hiệu quả dạy học ôn thi Ngữ văn.

- Giúp học sinh hình thành thói quen tự đặt câu hỏi, khám phá ý nghĩa sâu sắc của văn bản và liên hệ chúng với cuộc sống thực tiễn, phát triển kỹ năng tư duy phản biện.

- Xây dựng phương pháp học tập tự định hướng, giúp học sinh không chỉ học để thi mà còn rèn luyện khả năng sáng tạo khi thể hiện quan điểm cá nhân, tăng tính sáng tạo và chủ động.

- Tăng cường tính ứng dụng của chiến thuật dạy học hiện đại.

3. Đối tượng và phạm vi của đề tài

3.1. Đối tượng nghiên cứu

- Các chiến thuật “tự đặt câu hỏi” áp dụng trong giảng dạy môn Ngữ văn.
- Quá trình học tập, tương tác và phát triển năng lực tư duy của học sinh trong dạy học ôn thi văn bản Ngữ văn.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Nghiên cứu được thực hiện tại trường THCS Chu Văn An - Long Biên, tập trung vào đối tượng học sinh lớp 9, từ đầu năm học 2024 – 2025.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận

Chiến thuật tự đặt câu hỏi trong dạy học văn bản

Tự đặt câu hỏi là một chiến thuật đọc hiểu văn bản, trong đó giáo viên hướng dẫn cho học sinh tích cực tự tạo ra các câu hỏi và tìm kiếm câu trả lời từ văn bản, từ tri thức, trải nghiệm nền của bản thân, từ các chủ thể khác của “cộng đồng lí giải” để kiến tạo ý nghĩa của văn bản, đồng thời tự định hướng, tự giám sát việc hiểu văn bản của bản thân, hướng đến trở thành bạn đọc độc lập, làm chủ hoạt động đọc.

Mục tiêu và thời điểm sử dụng chiến thuật

- Kích hoạt, tích cực hóa quá trình nhận thức và cảm thụ văn bản của bạn đọc
- Giúp người đọc làm chủ và tự giám sát hoạt động đọc hiểu của bản thân, từng bước trở thành bạn đọc độc lập.
- Giúp người đọc đối thoại với văn bản, với các bạn đọc khác và với chính mình.

Chiến thuật này sử dụng cả ở giai đoạn trước, trong và sau khi đọc ở các mức độ khác nhau tương ứng với quá trình nhận thức, cảm thụ của độc giả.

Các giai đoạn tự đặt câu hỏi

- Giai đoạn thứ nhất thể hiện ở tư duy của người đọc khi họ cảm thấy sự thiếu hụt, mất cân bằng trong nhận thức và có nhu cầu tìm kiếm câu trả lời. Hoạt động tìm kiếm diễn ra trong đầu người đọc như là lời nói bên trong hoặc sự đối thoại bên trong.

Nếu như câu trả lời không xuất hiện thì giai đoạn thứ hai sẽ được tiếp nối. Câu hỏi được phát biểu ra thành hành động xã hội liên quan đến người hỏi, người đáp.

II.2. Cơ sở thực tiễn.

Tại trường THCS Chu Văn An, quận Long Biên, việc dạy học Ngữ văn theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đã mang lại nhiều kết quả tích cực, đặc biệt trong việc phát huy năng lực và phẩm chất của học sinh. Ưu điểm nổi bật

của chương trình mới là chú trọng đến việc rèn luyện tư duy phản biện, khả năng sáng tạo và kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Học sinh được khuyến khích tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá và hợp tác, tạo hứng thú học tập và sự chủ động trong tiếp nhận tri thức. Đồng thời, giáo viên cũng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, tập trung vào việc hướng dẫn, đồng hành cùng học sinh thay vì chỉ truyền thụ kiến thức một chiều.

Tuy nhiên, thực tế triển khai cũng gặp không ít khó khăn. Một số giáo viên và học sinh còn bỡ ngỡ với cách dạy và học mới. Phương pháp truyền thụ truyền thống đôi khi vẫn chiếm ưu thế, khiến học sinh chưa phát huy hết khả năng tư duy chủ động và sáng tạo. Đặc biệt, trong ôn thi Ngữ văn lớp 9, nhiều học sinh còn lúng túng trong việc đặt câu hỏi, khai thác chiều sâu của nội dung tác phẩm, dẫn đến tình trạng học thuộc máy móc thay vì thực sự hiểu và cảm nhận.

Để giải quyết những vấn đề này, đề tài “Một số kinh nghiệm áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi trong dạy học văn bản Ngữ văn 9 ôn thi THPT” đã được tư duy để hướng dẫn học sinh hình thành thói quen tự đặt câu hỏi khi đọc hiểu văn bản, từ đó giúp các em rèn luyện tư duy phản biện, khám phá sâu hơn ý nghĩa tác phẩm, và tăng khả năng vận dụng kiến thức trong làm bài. Chiến thuật này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng ôn thi mà còn đáp ứng được yêu cầu phát triển năng lực học sinh theo tinh thần chương trình giáo dục phổ thông mới, hướng đến mục tiêu học tập tích cực và bền vững.

3. Các giải pháp đã thực hiện

3.1. Quy trình thực hiện chiến thuật tự đặt câu hỏi

Quy trình thực hiện chiến thuật có thể triển khai theo các bước, cụ thể như sau:

- Hướng dẫn học sinh hệ thống tri thức Ngữ văn về đặc trưng các thể loại đã học.
- Đặt câu hỏi mẫu và hướng dẫn học sinh luyện tập với từng mức độ, từng dạng câu hỏi.
- Hướng dẫn cho học sinh cách khai thác các yếu tố đặc trưng thể loại nói chung, những nét đặc sắc nói riêng của từng thể loại.
- Học sinh đặt câu hỏi theo gợi ý.
- Học sinh thuyết trình ý tưởng, giáo viên cùng các nhóm học sinh tư vấn, định hướng, sửa chữa mẫu chuẩn.
- Tập hợp hệ thống câu hỏi, chia sẻ kho dữ liệu của lớp.
- Luyện đề để kiểm tra tính chính xác của hệ thống câu hỏi, tăng cường phản xạ đề.

Dưới đây là quy trình cơ bản có thể áp dụng cho các giờ dạy cụ thể theo mục tiêu: dạy đọc hiểu văn bản theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các tiết dạy định hướng ôn thi vào 10 THPT môn Ngữ văn.

Đối với các giờ dạy đọc hiểu văn bản	Đối với các giờ ôn thi vào lớp 10 THPT
Trước khi đọc - Giáo viên giao nhiệm vụ thực hiện phiếu học tập hỗ trợ cho đọc hiểu văn bản. - Huy động tri thức Ngữ văn, trải nghiệm của học sinh. Trong khi đọc - GV hướng dẫn học sinh đọc và thực hiện các chiến thuật: đánh dấu, ghi chú, cộng tác ghi chú, cuốn phim trí óc... - Học sinh khai thác hệ thống câu hỏi trong sách giáo khoa theo đặc trưng thể loại. - Học sinh tập nhận diện các dạng câu hỏi, trao đổi và đặt thêm các câu hỏi tương tự. Sau khi đọc - Học sinh trao đổi, đánh giá, chỉnh sửa hệ thống câu hỏi	Bước 1: Giao việc về nhà Hoạt động của giáo viên: - Yêu cầu học sinh chuẩn bị câu hỏi theo các mức độ, theo đặc trưng thể loại (đã được hướng dẫn kỹ về yêu cầu, cách thực hiện) - Đưa ra ví dụ cụ thể để học sinh tham khảo Hoạt động của học sinh: - Tự đọc văn bản ở nhà, đặt câu hỏi theo hướng dẫn của giáo viên. - Ghi lại câu trả lời hoặc các ý tưởng liên quan để thảo luận trên lớp. Bước 2: Thực hiện trên lớp Hoạt động của giáo viên: - Tổ chức thảo luận nhóm hoặc lớp, yêu cầu học sinh trình bày câu hỏi và câu trả lời của mình. - Đưa ra câu hỏi dẫn dắt để phát triển thêm ý tưởng Hoạt động của học sinh - Thảo luận và bổ sung câu hỏi để hoàn thiện kiến thức. - Ghi chú lại các câu trả lời để chuẩn bị cho bài thi. Bước 3: Sau giờ học ôn Hoạt động của giáo viên: - Khuyến khích học sinh hệ thống hóa kiến thức đã học và tự đặt thêm câu hỏi mở rộng. - Đưa ra bài tập nhỏ để học sinh áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi vào phân tích các văn bản. Hoạt động của học sinh: - Tổng hợp các câu trả lời từ giờ học để làm tài liệu ôn thi. - Liên hệ nội dung bài học với cuộc sống hoặc các tác phẩm khác để ghi nhớ lâu hơn. - Vận dụng tiếp tục thiết kế với thể loại tương tự.

3.2. Cách thực hiện chiến thuật tự đặt câu hỏi với tác phẩm thơ

Thực hiện quy trình tự đặt câu hỏi như đã giới thiệu ở trên, tôi đã hướng dẫn học sinh áp dụng trong giờ học ôn thi môn Ngữ văn, đọc hiểu thơ. Dưới đây là

minh họa cụ thể về cách học sinh đọc hiểu và tự đặt câu hỏi đối với văn bản “Vội con” của Vũ Quần Phương:

VỘI CON

Bồng bồng!

Bố bồng con trên tay

Buổi chiều nay, buổi chiều nay

Khói hàng xóm bay là trên bếp

Sau trận mưa trời mát hơi may.

Bố bế con ra ngoài mái hiên

Sông xa, trời rộng, mắt con nhìn

Cánh bướm trôi đây, mây bay đây!

Cây giữa vườn cây, cỏ trước thêm.

Bố bế con ra với phố phường

Xe chạy người đi như nước tuôn

Cây xanh, ngói đỏ, con dừng lạ

Muối mặn, gừng cay, hoa trái thơm.

Bố bế con ra với cuộc đời

Con ơi yêu lấy mặt con người

Tươi như quả chín, hồng như thấp

Sau nét âu lo, vẫn nét cười.

Bố nhấc con lên, bố nhấc lên

Dâng qua vai bố để con nhìn

Mai sau thành bạn đi cùng bố

Đường rộng trời ta xa mãi thêm.

(Vũ Quần Phương, In trong *Tác phẩm văn học được giải thưởng nhà nước, Hoa trong cây, Những điều cùng đến, Vết thời gian*, NXB Hội Nhà văn, 2014)

Mức độ/ Dạng câu hỏi	Những câu hỏi mà học sinh đã đặt ra
----------------------	-------------------------------------

Câu hỏi nhận biết thông tin (0,5 điểm) - Thể thơ - Đề tài - Người bộc lộ cảm xúc, đối tượng cảm xúc hướng tới - Cách gieo vần, ngắt nhịp	1. Bài thơ “Vội con” được viết theo thể thơ gì? 2. Đề tài chính của bài thơ “Vội con” là gì? 3. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai? 4. Đối tượng trữ tình được nhắc tới trong bài thơ là ai? 5. Chỉ ra cách gieo vần và ngắt nhịp trong khổ thơ đầu của bài thơ
Câu hỏi nhận biết và thông hiểu (1,0 điểm) - Ghi lại thông tin trong văn bản về một đối tượng cụ thể - Nhận xét về đặc điểm	1. Ghi lại những hình ảnh thiên nhiên xuất hiện trong khổ thơ thứ hai. Các hình ảnh này giúp người đọc hiểu hơn điều gì về cảm xúc của người cha? 2. Ghi lại các từ ngữ miêu tả phổ phưởng trong khổ thơ thứ ba. Những từ ngữ đó gợi lên điều gì về thế giới mà người cha muốn con làm quen? 3. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ “Bố nhắc con lên, bố nhắc lên” và phân tích tác dụng của biện pháp đó trong việc biểu đạt tình cảm cha dành cho con. 4. Ghi lại các hình ảnh thể hiện sự trưởng thành của người con trong khổ thơ cuối. Những hình ảnh đó thể hiện kỳ vọng gì của người cha? 5. Ghi lại các hình ảnh miêu tả con người trong bài thơ. Những hình ảnh đó thể hiện thông điệp gì về cách sống mà người cha muốn gửi gắm tới con?
Câu hỏi thông hiểu (1,0 điểm) - Các đơn vị kiến thức Tiếng Việt - Nghệ thuật đặc sắc, tác dụng)	1. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp điệp từ trong đoạn thơ: “<i>Bố bế con ra ngoài mái hiên Sông xa, trời rộng, mắt con nhìn Cánh buồm trôi đầy, mây bay đầy! Cây giữa vườn cây, cỏ trước thêm.</i>” 2. So sánh sự thay đổi trong cách viết các câu thơ giữa đoạn đầu và đoạn cuối bài thơ. Tác giả thay đổi như vậy nhằm mục đích gì?
Câu hỏi thông hiểu (0,5 điểm) - Mạch cảm xúc - Bố cục	1. Mạch cảm xúc của bài thơ được diễn tả theo trình tự nào? 2. Chủ đề chính của bài thơ “Vội con” là gì? 3. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ “Vội con” là gì?

- Chủ đề - Cảm hứng chủ đạo - Tình cảm, cảm xúc được thể hiện trong bài	4. Tình cảm nào của người cha đối với con được thể hiện trong bài thơ?
Câu hỏi thông hiểu, vận dụng (1,0 điểm) - Thông điệp - Bài học: nhận thức, hành động - Nêu suy nghĩ về vai trò, tình cảm... - Chia sẻ trải nghiệm cá nhân	1. Những thông điệp nào được rút ra từ bài thơ? “Với con”? Nêu ý nghĩa của những thông điệp đó. 2. Theo em, thông điệp nào trong bài thơ là ý nghĩa nhất? Hãy lí giải lựa chọn của mình. 3. Từ bài thơ “Với con”, em rút ra bài học nào cho bản thân? 4. Từ bài thơ “Với con”, hãy nêu suy nghĩ của mình về vai trò của người bố đối với con? 5. Em sẽ làm gì để thể hiện tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ mình? 6. Chia sẻ một kỉ niệm ý nghĩa nhất của em và bố, nêu ngắn gọn cảm xúc của bản thân.

3.3. Giải pháp thực hiện chiến thuật tự đặt câu hỏi với tác phẩm truyện

Thực hiện quy trình tự đặt câu hỏi như đã giới thiệu ở trên, tôi đã hướng dẫn học sinh áp dụng trong giờ học ôn thi môn Ngữ văn, đọc hiểu truyện ngắn. Dưới đây là minh họa cụ thể về cách học sinh đọc hiểu và tự đặt câu hỏi đối với văn bản “Người ở” của Thái Chí Thanh:

NGƯỜI Ở

(1) Hè này, bố đi công tác xa, mẹ phải thuê người giúp việc. Đó là Tuyết, chỉ trạc tuổi tôi nhưng siêng cực kì. Thấy tôi hay đi học thêm, nó có vẻ ngạc nhiên lắm. Nhất là khi thấy tôi xin mẹ tiền học, nó cứ đứng ngăn người nhìn. Có lần, nó hỏi:

– Mỗi tháng hè, Minh học hết bao nhiêu?

Tôi cũng chẳng nhớ, nên nói đại:

– Khoảng vài trăm nghìn gì đó.

Nó thè lưỡi:

– Khiếp! Học những gì mà hết nhiều tiền thế?

– Nhiều lắm. Học ôn lớp cũ, học chương trình lớp mới, học nâng cao, mở rộng. Rồi tiếng Anh, tiếng Pháp, học vẽ, học đàn, học võ... Nhiều thứ lắm. Học sinh thành phố chúng tớ là phải toàn diện...

Nhìn nó há mồm nghe, tôi mới hãnh diện làm sao. Bất chợt, nó lại hỏi:

– Học nhiều thế, chắc Minh giỏi lắm nhỉ?

Ái chà... Nó hỏi kiểu này rất khó trả lời. Tôi đành ỡm ờ “tất nhiên” rồi lảng đi chỗ khác.

Một lần, nó tò mò xem vở làm văn của tôi, rồi hỏi:

– Cậu tả con gì mà hay thế?

Lần đầu tiên có người khen văn mình hay, tôi sướng rơn. Hai cánh mũi của tôi đang phập phồng nở to thì nó lại bật cười:

– A... Cậu tả con lợn... Ôi... Buồn cười quá!

Thì ra là nó chê. Tôi nổi cáu:

– Cậu dám cười tớ à?

– Không! Không phải thế. Mình chỉ cười con lợn thôi. Lợn gì mà... Nó đọc to – da nhăn nhúm, mũi trông như cái ổ cắm điện, hai mắt thao láo, tròn vo, còn hai tai của nó mà làm nem chạo thì miễn chê.... Hô hô.... Nó chẳng giống lợn quê tớ tí nào cả.

– Giống... thế nào được. Lợn thành phố nó phải khác lợn...nhà quê của cậu chứ.

Tôi nóng mặt, nói đại lên như vậy. Thế mà nó cũng tin, còn ngạc nhiên hỏi lại: “Thế á?” rồi tròn mắt nhìn tôi. Nó có biết đâu là tôi chưa bao giờ ngắm nhìn một con lợn thật cả. Có chăng cũng chỉ trên ti vi, trong sách hoặc là khi lợn đã được chế biến thành những món béo ngậy trên bàn ăn rồi. Vì thế nên khi làm đề văn: “Tả con lợn nhà em”, tôi bí quá, đành lấy chú lợn đất đựng tiền mừng tuổi ra để tả.

Để đùa ở cười cho, kẻ cũng bẽ mặt. Nhưng tôi lại cho là nó nhà quê, biết hơn tôi con lợn là đương nhiên, chứ môn khác xem. Thế là từ đó, cứ có nó bên cạnh là tôi đọc rõ to những từ nghe oai oai như là Hyđrô, Cacbonic... và nhất là tiếng Anh. Nhiều hôm tôi cứ phải nhón mồm, rung lưỡi phát âm làm cho nó nhiều phen phải điếc tai.

Không ngờ, một lần, nó xem tờ kiểm tra toán của tôi rồi thốt lên:

– Toán mà cậu cũng bị xơi ngỗng ư?

Tôi giật lấy tờ giấy trên tay nó, tròng mắt:

– Đây là toán học thêm, toàn loại nâng cao, khó cực kỳ chứ có phải dễ như toán nhà quê cậu đâu mà đòi nhiều điểm.

Tưởng là nó cũng tin như lần tôi giải thích bài văn tả con lợn. Nào ngờ, nó phì cười:

– Eo ơi... Toán nâng cao gì mà... dễ thế.

Tôi ngạc nhiên, hỏi lại:

– Cậu dám nói bài toán này dễ ư? Vậy thì giải đi.

Nó gật đầu rồi lấy bút giải, một loáng đã ra đáp số giống như cô giáo chữa ở lớp. Đến nước này thì tôi cũng chẳng cần sĩ diện làm gì nữa, chỉ dặn nó đừng để mẹ tôi biết kéo lại bị ăn mắng.

Từ đó, tôi thực sự cảm phục và ngày một thân Tuyết hơn.

(2) Năm học mới sắp đến, tôi thấy buồn vì sắp phải xa Tuyết. Nhưng Tuyết lại tỏ ra vui lắm. Nó khoe với tôi:

– Minh ơi... Mình đã có đủ tiền để đi học tiếp rồi.

Thấy tôi không hiểu, Tuyết giải thích:

– Nhà mình nghèo, chỉ đủ tiền cho em mình đến lớp thôi. May mà mình tìm được việc làm trong hè, mới có tiền cho năm học mới. Ôi... Mình mừng lắm...

Tôi không thể ngờ được một người như Tuyết lại phải làm người ở để kiếm tiền mới được đến lớp. Chẳng bù cho tôi, cái gì cũng có nhưng...

Tuyết bỗng bùi ngùi:

– Về nhà chắc mình rất nhớ bạn và....

Theo ánh mắt của Tuyết, tôi nhìn lên giá sách, thậm chí thấy xấu hổ vì rất nhiều cuốn tôi chưa đọc. Biết Tuyết vẫn ao ước có nhiều sách như mình, tôi kéo nó lại giá sách:

– Tuyết thích quyển nào, tớ cũng tặng....

Tuyết cảm động:

– Minh tốt quá... Nhưng mình chỉ lấy những cuốn trùng nhau thôi. Trên giá sách này... Rất nhiều cuốn tham khảo khác bìa nhưng nội dung lại y sì... Thật đấy. Nhưng mà... – Tuyết bỗng trở nên e ngại. – Nhưng Minh phải xin phép mẹ đã chứ.

Tất nhiên rồi. Tôi vội đi tìm mẹ. Nghe tôi nói, mẹ xúc động, khen tôi:

– Đó là việc tốt nhất của con trong hè này. Minh này... Hai mẹ con mình sẽ cùng về thăm quê Tuyết. Con đồng ý không?

– Ôi! Thế thì tuyệt quá!

Tôi vội chạy đi báo tin vui này cho Tuyết.

(Thái Chí Thanh, *Những con thú bị săn đuổi*, NXB Kim Đồng, 2009)

Mức độ/ Dạng câu hỏi	Những câu hỏi mà học sinh đã đặt ra
Nhận biết (0,5 điểm) Thể loại, đề tài, ngôi kể, sự kiện, cốt truyện, nhân vật...	1. Xác định thể loại của văn bản “Người ở”. 2. Đề tài chính mà câu chuyện khai thác là gì? 3. Câu chuyện được kể theo ngôi thứ mấy? 4. Nhân vật chính trong câu chuyện là ai? 5. Cốt truyện xoay quanh sự kiện chính nào?
Nhận biết và thông hiểu (1,0 điểm)	1. Chỉ ra và nêu tác dụng của ngôi kể trong câu chuyện.

- Tác dụng của ngôi kể, tình huống, kiểu cốt truyện...	2. Tình huống nổi bật nhất trong câu chuyện “Người ở” là gì? Tình huống truyện có vai trò như thế nào trong việc làm nổi bật tính cách của nhân vật chính? 3. Tác dụng của việc xây dựng những tình tiết đối lập giữa Minh và Tuyết trong câu chuyện là gì?
Nhận biết và thông hiểu (1,0 điểm) - Ghi lại từ ngữ, hình ảnh, câu văn...về một đối tượng. - Nhận xét về đặc điểm	1. Tìm những chi tiết giới thiệu nhân vật Tuyết ở phần đầu truyện? Từ đó, hãy rút ra nhận xét về của nhân vật này. 2. Tìm một chi tiết trong câu chuyện thể hiện khát vọng học tập của Tuyết. Hãy nêu nhận xét về cách tác giả xây dựng nhân vật. 3. Tìm một chi tiết trong câu chuyện thể hiện tình cảm của mẹ đối với Minh và Tuyết. Từ đó, hãy rút ra nhận xét về nhân vật này? 4. Việc mẹ Minh quyết định tặng sách cho Tuyết có ý nghĩa gì? Qua hành động đó, em hãy rút ra nhận xét về cách bà giáo dục Minh.
Nhận biết và thông hiểu (1,0 điểm) - Các câu hỏi về kiến thức Tiếng Việt + Nhận diện + Nêu tác dụng	1. Xét theo mục đích nói, câu văn: “Ồi! Thế thì tuyệt quá!” thuộc kiểu câu nào? Các câu văn này được dùng để làm gì? 2. Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của từ “toàn diện” trong câu văn: “Học sinh thành phố chúng tớ là phải toàn diện.” 3. Chỉ ra và nêu ý nghĩa của thành phần biệt lập nào được sử dụng trong câu văn: – <i>Học nhiều thế, chắc Minh giỏi lắm nhỉ?</i> 4. Trong đoạn văn mẹ Minh nói với Minh: “<i>Đó là việc tốt nhất của con trong hè này. Minh này... Hai mẹ con mình sẽ cùng về thăm quê Tuyết.</i>”, hãy tìm phép liên kết câu (phép lặp hoặc phép nối) và phân tích tác dụng của nó trong việc tạo sự liên mạch giữa các câu trong đoạn.
Câu hỏi thông hiểu, vận dụng (1.0 điểm) - Thông điệp, bài học - Kết nối đời sống, trải nghiệm cá nhân	1. Thông điệp có ý nghĩa nhất mà tác phẩm “Người ở” muốn truyền tải đến người đọc là gì? 2. Từ câu chuyện về Minh và Tuyết, em rút ra bài học gì về cách nhìn nhận, đánh giá con người và cuộc sống?

	3. Theo em, chúng ta cần làm gì để giúp những hoàn cảnh như của nhân vật Tuyết có cơ hội phát triển bản thân tốt hơn?
--	---

4. Một số kết quả đạt được

Sau quá trình thực hiện đề tài, kết quả đạt được cho thấy sự cải thiện rõ rệt trong chất lượng học tập của học sinh, đặc biệt là khả năng đọc hiểu, phân tích và tư duy phản biện trong môn Ngữ văn. Sự thay đổi này thể hiện thông qua sự tiến bộ trong kết quả kiểm tra và thái độ học tập của học sinh các lớp 9A2 (so với trước thời gian thực hiện và lớp đối chứng không thực hiện là 9A3). Những thay đổi tích cực có thể kể đến như:

- Học sinh trở nên chủ động hơn trong việc đặt câu hỏi, phân tích các văn bản, không chỉ dừng lại ở việc ghi nhớ mà còn biết cách liên hệ, mở rộng vấn đề.
- Số lượng câu trả lời chính xác và các ý tưởng sáng tạo trong bài làm của học sinh tăng lên đáng kể.
- Các em tham gia tích cực hơn trong các tiết học và các buổi ôn thi, cảm nhận rõ giá trị thực tiễn của việc đọc hiểu văn học.

Bảng số liệu trước và sau khi thực hiện đề tài

Tiêu chí	Lớp 9A2 (trước)	Lớp 9A2 (Sau)	Lớp 9A3 (lớp đối chứng)
Tỉ lệ học sinh đạt điểm 7 trở lên trong bài kiểm tra đọc hiểu (%)	55%	82%	64%
Tỉ lệ học sinh tự đặt được ít nhất 10 câu hỏi trong một tiết học (%)	40%	85%	46%
Điểm trung bình môn Ngữ văn	7.3	8.4	7.5

Thống kê tổng số câu hỏi và tiết học đã thực hiện

- Tổng số tiết học áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi: 20 tiết học chính thức trong chương trình ôn thi.
- Tổng số bài học sinh đã thực hiện tự đặt câu hỏi: 20 (10 tác phẩm thơ, 10 tác phẩm truyện).

Nhận xét chung

Kết quả thực tế chứng minh rằng chiến thuật tự đặt câu hỏi đã góp phần tích cực trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học môn Ngữ văn. Học sinh không chỉ

đạt kết quả cao hơn trong các bài kiểm tra mà còn thể hiện sự hứng thú, chủ động trong học tập. Đồng thời, giáo viên cũng có thêm kinh nghiệm trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần xây dựng một môi trường học tập hiệu quả và sáng tạo.

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

“Một số kinh nghiệm áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi trong dạy học văn bản Ngữ văn 9 ôn thi THPT” đã mang lại những kết quả tích cực và đáng ghi nhận. Việc áp dụng chiến thuật này không chỉ giúp học sinh rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng tự học mà còn khơi gợi sự hứng thú và chủ động trong việc tiếp cận các văn bản Ngữ văn. Qua quá trình thực nghiệm, nhiều học sinh đã cải thiện rõ rệt khả năng đọc hiểu, nắm bắt nội dung và diễn đạt ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo hơn. Điều này không chỉ đóng góp vào kết quả học tập mà còn tạo nên sự yêu thích và gắn bó hơn của học sinh với môn học.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành công ban đầu, vẫn còn những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện. Một số điểm như việc phát triển chiến thuật này cho các đối tượng học sinh ở mức độ khác nhau, hoặc ứng dụng linh hoạt với các thể loại văn bản đa dạng hơn, cần được quan tâm sâu sắc. Ngoài ra, việc xây dựng hệ thống câu hỏi mẫu theo đặc trưng từng tác phẩm cũng là hướng đi tiềm năng để tối ưu hóa hiệu quả giảng dạy. Đây là những gợi ý quan trọng để mở ra các nghiên cứu tiếp theo, góp phần hoàn thiện hơn nữa phương pháp dạy học môn Ngữ văn trong thời đại mới.

2. Khuyến nghị

Đề tài đã mang lại những kết quả tích cực trong việc nâng cao hiệu quả dạy học và học tập môn Ngữ văn. Việc áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi đã khơi gợi sự hứng thú học tập, rèn luyện tư duy phản biện và kỹ năng tự học cho học sinh. Không chỉ giúp các em cải thiện kỹ năng đọc hiểu mà còn khơi dậy tình yêu đối với môn học. Tuy nhiên, để triển khai chiến thuật này một cách hiệu quả hơn và mang tính bền vững, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên, học sinh, tổ nhóm chuyên môn, nhà trường và các cấp quản lý giáo dục.

Giáo viên cần nhận thức rõ tầm quan trọng của chiến thuật tự đặt câu hỏi trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên cần tích cực xây dựng hệ thống câu hỏi mẫu phù hợp với các mức độ nhận thức như nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao để hỗ trợ học sinh. Đồng thời, cần nghiên cứu, thử nghiệm các cách thức áp dụng chiến thuật phù hợp với từng dạng văn bản và từng đối tượng học sinh. Ngoài ra, giáo viên nên chủ động tham gia các buổi sinh hoạt

chuyên môn, hội thảo tập huấn để nâng cao kỹ năng và chia sẻ kinh nghiệm cùng đồng nghiệp.

Học sinh cần thay đổi thói quen học tập, rèn luyện khả năng tự học và chủ động hơn trong quá trình tiếp cận kiến thức. Học sinh cần tập trung vào việc đặt câu hỏi trong các giai đoạn trước, trong và sau khi đọc để phát triển tư duy phản biện và khả năng diễn đạt ý tưởng. Đồng thời, các em cần tích cực tham gia các buổi thảo luận nhóm, chia sẻ ý tưởng và học hỏi từ bạn bè để nâng cao kỹ năng học tập và giao tiếp.

Tổ nhóm chuyên môn cùng nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục cần đóng vai trò định hướng, hướng dẫn giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giảng dạy hiệu quả, đặc biệt là áp dụng chiến thuật tự đặt câu hỏi vào dạy học. Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc triển khai các phương pháp dạy học đổi mới, bao gồm cơ sở vật chất, tài liệu giảng dạy và thời gian. Tổ nhóm cùng nhà trường cần tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, đánh giá và điều chỉnh phương pháp giảng dạy dựa trên thực tiễn, đồng thời xây dựng các chuyên đề đổi mới phương pháp để lan tỏa kinh nghiệm trong toàn trường.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của riêng tôi, không sao chép từ bất kỳ nguồn nào khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Xác nhận của BGH trường

Người viết

Lê Thị Hồng Đăng